TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2017/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Phụ, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào T đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị B, sinh năm 1984

Đăng ký HKTT: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Hiện ở địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Tiến T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: T đổi người trực tiếp nuôi con từ chị Vũ Thị B sang anh Phạm Tiến T. Anh Phạm Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Tiến Th, sinh ngày 22/8/2008. Anh T không yêu cầu chị B phải góp cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B, khi nào các đương sự có yêu cầu, Toà án sẽ giải quyết. Chị B được quyền thăm nom con chung.

- Về án phí: Chị B nhận chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003493 ngày 08/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí và hoàn trả chị B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THẾ HÙNG